

Số: **33** /NQ-HĐKĐCLGD

Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2024

## NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng  
chương trình đào tạo Kỹ thuật xét nghiệm y học trình độ đại học  
của Trường Đại học Y Dược, Đại học Quốc gia Hà Nội

### HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 380/QĐ-KĐCLGDTL ngày 06 tháng 7 năm 2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long về việc điều chỉnh nhân sự Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo Trường Đại học Y Dược, Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ hồ sơ thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo Kỹ thuật xét nghiệm y học trình độ đại học Trường Đại học Y Dược, Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ kết quả thẩm định của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục phiên họp thứ 14 ngày 30 tháng 7 năm 2024.

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo Kỹ thuật xét nghiệm y học trình độ đại học của Trường Đại học Y Dược, Đại học Quốc gia Hà Nội của Đoàn đánh giá ngoài. Đoàn đánh giá ngoài đã thực hiện đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo Kỹ thuật xét nghiệm y học trình độ đại học của Trường Đại học Y Dược, Đại học Quốc gia Hà Nội đúng quy định hiện hành.

Kết quả đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo Kỹ thuật xét nghiệm y học trình độ đại học của Trường Đại học Y Dược, Đại học Quốc gia Hà Nội sau thẩm định là: Số tiêu chí được đánh giá “Đạt” từ 4 điểm trở lên là 42/50 tiêu chí (chiếm 84%), trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí đạt yêu cầu (chi tiết trong Phụ lục I kèm theo Nghị quyết này).

**Điều 2.** Kiến nghị Trường Đại học Y Dược, Đại học Quốc gia Hà Nội cần thực hiện các nhóm giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục chương trình đào tạo Kỹ thuật xét nghiệm y học trình độ đại học (chi tiết trong Phụ lục II kèm theo Nghị quyết này).

**Điều 3.** Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng chương trình đào tạo Kỹ thuật xét nghiệm y học trình độ đại học cho Trường Đại học Y Dược, Đại học Quốc gia Hà Nội theo quy định hiện hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Trường ĐH Y Dược, ĐHQGHN;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Đường**

**Phụ lục I**  
**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**  
**KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM Y HỌC TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**  
**CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI**

(Kèm theo Nghị quyết số **23** /NQ-HĐKĐCCLGD ngày 30 tháng 7 năm 2024  
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)
<b>Tiêu chuẩn 1</b>		3,67	2	66,67
Tiêu chí 1.1	4			
Tiêu chí 1.2	3			
Tiêu chí 1.3	4			
<b>Tiêu chuẩn 2</b>		3,67	2	66,67
Tiêu chí 2.1	4			
Tiêu chí 2.2	3			
Tiêu chí 2.3	4			
<b>Tiêu chuẩn 3</b>		3,67	2	66,67
Tiêu chí 3.1	4			
Tiêu chí 3.2	3			
Tiêu chí 3.3	4			
<b>Tiêu chuẩn 4</b>		3,67	2	66,67
Tiêu chí 4.1	4			
Tiêu chí 4.2	4			
Tiêu chí 4.3	3			
<b>Tiêu chuẩn 5</b>		3,60	3	60,00
Tiêu chí 5.1	3			
Tiêu chí 5.2	4			
Tiêu chí 5.3	3			
Tiêu chí 5.4	4			
Tiêu chí 5.5	4			
<b>Tiêu chuẩn 6</b>		4,29	7	100
Tiêu chí 6.1	4			
Tiêu chí 6.2	5			
Tiêu chí 6.3	4			
Tiêu chí 6.4	4			
Tiêu chí 6.5	4			
Tiêu chí 6.6	4			
Tiêu chí 6.7	5			

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)
<b>Tiêu chuẩn 7</b>		4,00	5	100
Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 7.5	4			
<b>Tiêu chuẩn 8</b>		3,80	4	80,00
Tiêu chí 8.1	4			
Tiêu chí 8.2	4			
Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 8.5	3			
<b>Tiêu chuẩn 9</b>		4,00	5	100
Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 9.2	4			
Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 9.5	4			
<b>Tiêu chuẩn 10</b>		4,00	5	83,33
Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 10.3	3			
Tiêu chí 10.4	5			
Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 10.6	4			
<b>Tiêu chuẩn 11</b>		4,00	5	100
Tiêu chí 11.1	4			
Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 11.4	4			
Tiêu chí 11.5	4			

Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)
<b>3,90</b>	<b>42</b>	<b>84,00</b>

## Phụ lục II

# KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM Y HỌC TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

(Kèm theo Nghị quyết số 33 /NQ-HĐKĐCLGD ngày 30 tháng 7 năm 2024  
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long)

## I. NHỮNG ĐIỂM MẠNH NỔI BẬT

Kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo (CTĐT) Kỹ thuật xét nghiệm y học trình độ đại học của Trường Đại học Y Dược, Đại học Quốc gia Hà Nội, giai đoạn 2018 - 2023 cho thấy có những điểm mạnh cần tiếp tục phát huy như sau:

1. Mục tiêu của CTĐT được xác định rõ ràng, phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn của Nhà trường, phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học được quy tại Luật Giáo dục đại học. Chuẩn đầu ra CTĐT xác định được các yêu cầu về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ, thái độ, vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp, được công bố công khai, gửi tới các cá nhân, đơn vị liên quan trong Trường thông qua sổ tay dành cho sinh viên, sổ tay dành cho cán bộ, các chuyên gia tại bệnh viện thực hành của Trường và trên trang thông tin điện tử của Trường [ump.vnu.edu.vn](http://ump.vnu.edu.vn).

2. Bản mô tả CTĐT năm 2023 có đầy đủ thông tin và cập nhật. Tất cả đề cương học phần đều được rà soát, điều chỉnh và cập nhật đầy đủ thông tin cần thiết, được ra. Bản mô tả CTĐT và đề cương học phần được rà soát vào năm 2023. Bản mô tả CTĐT và đề cương các học phần được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của Trường/Bộ môn và cổng thông tin học tập, được công bố trong sổ tay sinh viên, lưu trữ tại Phòng Đào tạo và Công tác học sinh sinh viên và phổ biến đến sinh viên trong tuần sinh hoạt đầu khóa.

3. Chương trình dạy học ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học được thiết kế cơ bản dựa trên các yêu cầu của chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm. Cả 02 phiên bản chương trình dạy học năm 2019 và năm 2023 có sự đóng góp của từng học phần vào chuẩn đầu ra của CTĐT. Chương trình dạy học năm 2023 được cấu trúc thành các khối theo trình tự logic, đảm bảo sự gắn kết và liên mạch giữa các học phần đại cương, cơ sở ngành và chuyên ngành, đảm bảo chương trình trở thành một khối thống nhất. Tất cả các học phần trong chương trình dạy học được sắp xếp, phân kỳ giảng dạy theo trình tự hợp lý từ kiến thức chung, kiến thức theo lĩnh vực, nhóm ngành đến chuyên ngành. Bản kế hoạch đào tạo và lộ trình phát triển kiến thức, kỹ năng mô tả rõ mối quan hệ các học phần học trước, học phần tiên quyết, học phần tự chọn giúp cho người học chủ động xây dựng được kế hoạch học tập hợp lý. Chương trình dạy học có nội dung cập nhật và có tính tích hợp.

4. Triết lý giáo dục: “Y đức - Trí tuệ - Hội nhập” được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của Trường, sổ tay sinh viên và phổ biến đến các bên liên quan. Các hình thức dạy, học khá đa dạng hướng tới đáp ứng các chuẩn đầu

ra về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm theo phương châm đổi mới phương pháp giảng dạy là lấy người học làm trung tâm. Trong tất cả đề cương chi tiết các học phần đều mô tả rõ yêu cầu về phương pháp dạy học để thúc đẩy việc rèn luyện các kỹ năng thiết yếu, kỹ năng mềm. Sinh viên được khuyến khích tìm tòi, sáng tạo mở rộng nâng cao kiến thức nhằm tự khám phá năng lực của bản thân, khả năng sáng tạo, đam mê tìm tòi kiến thức mới và phát triển kỹ năng học tập suốt đời. Các phương pháp giảng dạy, công cụ giảng dạy được sử dụng linh hoạt tạo sự đam mê hứng thú cho người học, giúp người học rèn luyện và nâng cao năng lực học tập suốt đời.

5. Quy trình và kế hoạch về đánh giá kết quả học tập của người học của Trường rõ ràng, theo các quy định về đào tạo đại học, quy định đánh giá kết quả học phần; quy định tổ chức, hướng dẫn thực hiện và bảo vệ khóa luận tốt nghiệp. Quy định về đánh giá kết quả học tập (kiểm tra, đánh giá cuối kỳ, thi tốt nghiệp) nêu rõ thời gian, hình thức, tiêu chí, trọng số, cơ chế phản hồi, nội dung ra đề thi, đáp án; tổ chức thi; chấm thi, nhập điểm vào hệ thống; phúc khảo; lưu trữ phách, kết quả thi và bài thi... Các phương pháp kết quả học tập kết quả người học được giảng viên Bộ môn thực hiện tương đối đa dạng. Việc phản hồi kết quả học tập của người học và quy trình khiếu nại được quy định rõ ràng.

6. Đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên được quy hoạch theo Chiến lược phát triển Nhà trường, Đề án vị trí việc làm, bản mô tả công việc và khung năng lực của các vị trí việc làm. Khối lượng công việc của giảng viên được xác định và quy đổi rõ ràng theo từng vị trí, chức danh theo quy định làm cơ sở cho việc đánh giá, xếp loại hàng năm. Loại hình và số lượng hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên được quy định đầy đủ và được giám sát chặt chẽ. Các quy định về tiêu chí tuyển dụng, lựa chọn giảng viên, nghiên cứu viên để bổ nhiệm, điều chuyển được công bố công khai trên trang website của Trường và truyền thông qua các mạng xã hội. Giảng viên, nghiên cứu viên được đánh giá dựa trên quy định về giờ giảng, giờ nghiên cứu khoa học và thực hiện các nhiệm vụ khác. Kết quả đánh giá được công bố công khai, gửi cho cá nhân qua email. Kết quả nghiên cứu khoa học được quản lý rõ ràng thể hiện qua số lượng đề tài các cấp; bài báo công bố trên các tạp chí quốc tế, quốc gia và kết quả nghiên cứu khoa học có khả năng áp dụng cho các hoạt động đào tạo, ứng dụng và phục vụ cộng đồng.

7. Đội ngũ nhân viên phục vụ được quy hoạch theo Chiến lược phát triển Nhà trường, Đề án vị trí việc làm, bản mô tả công việc và khung năng lực của các vị trí việc làm. Nhà trường có chính sách thu hút, tuyển dụng và phát triển đội ngũ nhân viên. Số lượng và trình độ đội ngũ cán bộ làm việc tại các phòng, ban, khoa đáp ứng yêu cầu công việc. Tiêu chí tuyển dụng, bổ nhiệm được Nhà trường xác định rõ ràng, được phổ biến công khai bằng các hình thức khác nhau. Việc đánh giá phân loại công chức, viên chức và người lao động được hướng dẫn cụ thể về trình tự, thủ tục, tiêu chí đánh giá, phân loại. Hàng năm, việc đánh giá năng lực, mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đội ngũ nhân viên được thực hiện theo trình tự và các tiêu chí đề ra trong quy định. Việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ hỗ trợ được thực hiện thường xuyên dựa trên nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng của các đơn vị chức năng.

8. Chính sách và quy định tuyển sinh được xác định rõ ràng, được công bố trên website của Trường và truyền thông tại ngày hội tư vấn tuyển sinh; được cập nhật hằng năm để phù hợp với chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo và nhu cầu thực tiễn. Tiêu chí và phương pháp tuyển chọn người học được xác định rõ ràng; được rà soát, đánh giá. Hệ thống giám sát sự tiến bộ học tập và rèn luyện, kết quả học tập, khối lượng học tập của người học được thiết lập. Hoạt động tư vấn học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động thi đua và các dịch vụ hỗ trợ khác để giúp cải thiện việc học tập và khả năng có việc làm của người học đã được triển khai. Môi trường tâm lý, xã hội thân thiện; khuôn viên sạch sẽ; giảng đường tương đối hiện đại, tiện nghi; có camera giám sát 24/7; có hệ thống phòng cháy chữa cháy; có sự phối hợp với lực lượng chức năng về an ninh trật tự.

9. Hệ thống phòng làm việc, phòng học và các phòng chức năng được trang bị các thiết bị cơ bản để hỗ trợ cho đào tạo, nghiên cứu khoa học. Thư viện của Trường dùng chung với các thư viện của Đại học Quốc gia Hà Nội đảm bảo rộng rãi, không gian đẹp, bố trí thân thiện, tiện ích và thuận lợi cho việc nghiên cứu, tự học, thảo luận nhóm. Đội ngũ nhân viên thư viện có trình độ cao, kinh nghiệm, chuyên nghiệp. Nguồn học liệu đa dạng, phù hợp với số lượng bản cứng và bản điện tử thường xuyên được cập nhật. Trang thiết bị phòng thí nghiệm, thực hành được đầu tư và bổ sung hàng năm. Hệ thống công nghệ thông tin đảm bảo hỗ trợ cho các hoạt động đào tạo. Các nội quy, hướng dẫn về môi trường sức khỏe, an toàn được triển khai thực hiện.

10. Hệ thống thu thập thông tin phản hồi và nhu cầu của các bên liên quan được thiết lập. Thông tin phản hồi và nhu cầu của các bên liên quan được thu thập, xử lý và sử dụng để thiết kế/phát triển chương trình dạy học. Quy trình thiết kế và phát triển CTĐT và chương trình dạy học của Trường được thiết lập, được rà soát đánh giá và cải tiến. Giảng viên, nghiên cứu viên tham gia thực hiện CTĐT có nhiều đề tài nghiên cứu khoa học các cấp có kết quả nghiên cứu khoa học, bài báo công bố trên các tạp chí khoa học quốc tế và trong nước có nội dung được truyền tải thành nội dung giảng dạy và cải tiến hoạt động giảng dạy của giảng viên và hoạt động học tập của người học. Chất lượng các dịch vụ hỗ trợ của thư viện, phòng thí nghiệm, hệ thống công nghệ thông tin và các dịch vụ hỗ trợ khác được quy định rõ ràng, được đánh giá và cải tiến. Cơ chế phản hồi của các bên liên quan có tính hệ thống, được đánh giá và cải tiến.

11. Nhà trường và Khoa đã xác lập, giám sát được các tiêu chí: Tỷ lệ thời học, tốt nghiệp, tốt nghiệp đúng hạn; thời gian tốt nghiệp trung bình; tỷ lệ có việc làm; loại hình và các hoạt động nghiên cứu của người học; mức độ hài lòng của các bên liên quan. Sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học với nhiều loại hình khác nhau và đạt được nhiều giải thưởng cấp Trường. Hoạt động khảo sát lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan được thực hiện với các nội dung và hình thức khác nhau theo quy trình thống nhất đã ban hành. Một phần lớn kết quả được áp dụng để cải tiến chất lượng CTĐT ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học.

## **II. KIẾN NGHỊ**

Tuy nhiên, CTĐT còn những điểm tồn tại cần khắc phục (chi tiết như đã

nêu trong Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn đánh giá ngoài). Trên cơ sở hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại phiên họp, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục kiến nghị Nhà trường cần xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo 11 nhóm giải pháp sau đây:

1. Rà soát, bổ sung mục tiêu cụ thể của CTĐT mang tính định hướng và định lượng rõ ràng hơn; cần điều chỉnh chuẩn đầu ra đảm bảo tính rõ ràng, đo lường, đánh giá được, tránh lặp lại giữa các chuẩn đầu ra; thực hiện đối sánh với chuẩn đầu ra của CTĐT của một số trường đại học trong nước và nước ngoài; có kế hoạch, phương pháp đa dạng triển khai việc lấy ý kiến các bên liên quan để rà soát, chỉnh sửa chuẩn đầu ra của CTĐT phù hợp hơn, thực sự phản ánh được yêu cầu của các bên liên quan.

2. Rà soát, chỉnh sửa ma trận kỹ năng của một số học phần thể hiện được sự đóng góp vào việc đạt chuẩn đầu ra của CTĐT; rà soát, chỉnh sửa tất cả đề cương chi tiết học phần trong CTĐT đồng bộ theo mẫu thống nhất, cập nhật đầy đủ thông tin theo quy định. Ma trận liên kết giữa chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của CTĐT cần thể hiện rõ hơn sự đóng góp của mỗi học phần vào việc thực hiện chuẩn đầu ra của CTĐT; bổ sung các rubric hoặc thang điểm đánh giá, phương pháp tự học và đánh giá tự học của sinh viên; cân đối số tín chỉ và nội dung học phần phù hợp với các chuẩn đầu ra của học phần; đa dạng hóa các loại hình truyền thông và tạo điều kiện thuận tiện hơn trong tiếp cận thông tin về bản mô tả CTĐT, đề cương chi tiết học phần đối với các bên liên quan.

3. Rà soát hình thức tổ chức dạy học và đánh giá kết quả học tập của tất cả các học phần hướng đến đạt chuẩn đầu ra của CTĐT; bổ sung thông tin đầy đủ trong bản đề cương chi tiết các học phần; rà soát, điều chỉnh một số học phần trong CTĐT theo hướng “lượng hóa” các chuẩn đầu ra vào các học phần và phương pháp dạy và học, kết quả học tập; định kỳ lấy ý kiến góp ý từ đa dạng các bên liên quan theo hướng cập nhật tiến bộ của khoa học kỹ thuật và đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động. Nhà trường cần quan tâm tính phù hợp về mục tiêu, chuẩn đầu ra, đối tượng đào tạo khi thực hiện đối sánh nhằm hỗ trợ tốt hơn cho việc cập nhật, sửa đổi chương trình dạy học.

4. Đa dạng hoá phương pháp, hình thức truyền thông Triết lý giáo dục; đổi mới và vận dụng đa dạng phương pháp giảng dạy trên lớp và cả trong hướng dẫn tự học. Khảo sát hoạt động “tổ chức đào tạo và hoạt động dạy, học” đối với từng ngành học; tách riêng kết quả và phân tích kết quả khảo sát. Nhà trường cần quan tâm hơn nữa đến việc bồi dưỡng các phương pháp dạy học tích cực, công nghệ dạy học hiện đại cho đội ngũ giảng viên, ban hành mẫu đề cương chi tiết học phần thống nhất toàn trường, chi tiết hóa phương pháp hướng dẫn tự học; quy định số giờ tự học, tự nghiên cứu và bài tập tự học do giảng viên giao cho sinh viên trong quá trình dạy - học.

5. Hướng dẫn và tập huấn đầy đủ về việc thiết kế các phương pháp dạy, học và đánh giá kết quả học tập phù hợp với mục đích, yêu cầu đánh giá mức độ đạt được của các chuẩn đầu ra cho toàn bộ giảng viên (đặc biệt chuẩn đầu ra về kỹ năng); xây dựng ngân hàng câu hỏi cho tất cả các học phần và tăng cường ứng

dụng công nghệ thông tin trong kiểm tra, đánh giá đối với người học; xây dựng ma trận giữa các phương pháp, công cụ đánh giá kết quả học tập với chuẩn đầu ra của CTĐT và chuẩn đầu ra của mỗi học phần; xây dựng các rubric hoặc thang điểm đánh giá cho tự học, điểm thường xuyên và kết thúc học phần; rà soát hướng dẫn/quy định, phương pháp kết quả học tập của tất cả các học phần theo hướng thống nhất quy định của Đại học Quốc gia Hà Nội tương minh, định lượng và phù hợp hơn; rà soát các phương pháp đánh giá kết quả học tập cho toàn bộ học phần trong CTĐT theo hướng phù hợp với chuẩn đầu ra tương ứng, xây dựng được rubric phù hợp và đảm bảo đo lường được, tính giá trị, độ tin cậy và tính công bằng; thực hiện đối sánh điểm quá trình với điểm thi kết thúc học phần; thống kê, phân tích điểm thi của sinh viên để đánh giá mức độ phù hợp và độ tin cậy của phương pháp kết quả học tập; khảo sát mức độ hài lòng của người học về thời gian, phương thức phản hồi kết quả kiểm tra, đánh giá các học phần; quy định cụ thể thời gian xử lý việc khiếu nại kết quả học tập đối với người học từ khi nhận được đơn phúc khảo, cũng như thời gian để trả điểm cho người học trong các văn bản.

6. Xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên theo quy mô đào tạo; báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chiến lược phát triển đội ngũ gắn với yêu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng; bổ sung nội dung, định mức về hoạt động phục vụ cộng đồng vào quy định về chế độ làm việc của giảng viên, nghiên cứu viên; cần bổ sung và cụ thể hóa các năng lực giảng viên vào quy định và đề án vị trí việc làm làm căn cứ đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của giảng viên, nghiên cứu viên hàng năm; triển khai các khóa đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về phát triển CTĐT; tổ chức đánh giá hiệu quả các khóa đào tạo, bồi dưỡng; xem xét, đẩy nhanh tiến độ xây dựng phần mềm tổng thể dùng cho việc giám sát khối lượng công việc của giảng viên, nghiên cứu viên; phân tích, đánh giá kết quả nghiên cứu khoa học của giảng viên, nghiên cứu viên.

7. Bổ sung, hoàn thiện đề án vị trí việc làm; bổ sung vị trí giáo vụ bộ môn và các tiêu chí, công cụ đánh giá chất lượng công tác hỗ trợ hoạt động đào tạo; sớm hoàn thiện hệ thống các KPIs và các tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện công việc của đội ngũ nhân viên phù hợp với các vị trí công việc khác nhau trong Nhà trường; tổ chức hoặc cử nhân viên làm việc tại các phòng chức năng tham gia các khóa bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp theo yêu cầu đặc thù của từng vị trí việc làm; sớm triển khai sử dụng hệ thống email có tên miền do Đại học Quốc gia Hà Nội cung cấp.

8. Đa dạng hóa các hình thức công bố chính sách tuyển sinh; tổ chức lấy ý kiến góp ý của người học, cựu người học, nhà tuyển dụng lao động; phân tích nhu cầu nhân lực; tổ chức đánh giá tiêu chí và phương pháp tuyển sinh thông qua hoạt động khảo sát các bên liên quan về sự phù hợp của tiêu chí và phương pháp tuyển sinh; đánh giá sự tương thích giữa tiêu chí tuyển sinh với năng lực thí sinh và độ giá trị của phương thức tuyển sinh; dự báo nhu cầu nguồn nhân lực; điều chỉnh tiêu chí và phương pháp tuyển sinh; rà soát, điều chỉnh hệ thống giám sát; nâng cấp phần mềm quản lý đào tạo; bồi dưỡng kỹ năng tư vấn, hỗ trợ sinh viên, xây dựng hệ thống giám sát và đánh giá chất lượng công tác tư vấn, hỗ trợ sinh viên; mở rộng khảo sát, lấy ý kiến của các bên liên quan về các hoạt động tư vấn học



tập, ngoại khóa, tìm kiếm việc làm cho người học; phát triển mạng lưới cựu sinh viên; cải tạo các nhà Y1, Y2, Y3 và 14C để tạo cảnh quan “xanh, sạch, đẹp”; cải tạo không gian, đường đi, nhà vệ sinh... phù hợp cho người khuyết tật; xây dựng bộ tiêu chí môi trường tâm lý, xã hội và cảnh quan sư phạm và tổ chức khảo sát ý kiến người học một cách khoa học, bài bản.

9. Rà soát diện tích các phòng làm việc cho các giảng viên là giáo sư, phó giáo sư, giảng viên cao cấp để đáp ứng theo Thông tư số 03/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo; có dự án/kế hoạch phát triển thư viện Trường Đại học Y Dược; tăng cường việc biên soạn, thẩm định, duyệt tài liệu giảng dạy, giáo trình của các học phần theo quy định; xây dựng phần mềm quản lý tài sản, trang thiết bị để thuận lợi trong việc quản lý, mua mới và bảo dưỡng; có giải pháp cải thiện mạng internet hỗ trợ sinh viên học tập; rà soát và xây dựng bộ câu hỏi khảo sát lấy ý kiến của giảng viên, cán bộ, nhân viên và sinh viên về mức độ đáp ứng của thư viện, học liệu, phòng thí nghiệm, thiết bị thực hành; hệ thống công nghệ thông tin và môi trường, sức khỏe, an toàn.

10. Tăng cường kết nối giữa các đơn vị trong hệ thống thu thập thông tin phản hồi và nhu cầu của các bên liên quan trong việc thu thập, xử lý thông tin và sử dụng kết quả khảo sát trong việc thiết kế và phát triển CTĐT và chương trình dạy học; xây dựng kế hoạch rà soát, đánh giá quy trình thiết kế, phát triển CTĐT, chương trình dạy học/đề cương chi tiết các học phần đồng bộ với hoạt động rà soát, đánh giá và phát triển CTĐT/chương trình dạy học. Văn bản hóa kết quả rà soát, đánh giá quy trình thiết kế, phát triển CTĐT, chương trình dạy học/đề cương chi tiết các học phần làm căn cứ cải tiến quy trình thiết kế, phát triển chương trình dạy học; đánh giá các phương pháp dạy và học, phương pháp đánh giá kết quả học tập của người học trong CTĐT để đảm bảo sự tương thích và phù hợp với chuẩn đầu ra; tổ chức phân tích, đánh giá đề thi; phân tích đánh giá phổ điểm và mối tương quan giữa kết quả học tập với chuẩn đầu ra của học phần và CTĐT; kết hợp hài hòa giữa nghiên cứu chuyên sâu về Kỹ thuật xét nghiệm y học và nghiên cứu phát triển CTĐT, chương trình dạy học, đổi mới phương pháp dạy, học và đánh giá kết quả học tập của người học của chính CTĐT đang được tổ chức đào tạo tại Trường; bổ sung các tiêu chí đánh giá chất lượng các dịch vụ hỗ trợ và tiện ích của thư viện, phòng thí nghiệm/thực hành, hệ thống công nghệ thông tin và các dịch vụ hỗ trợ khác, đánh giá đầy đủ chất lượng các dịch vụ hỗ trợ và tiện ích của thư viện, phòng thực hành, hệ thống công nghệ thông tin và các dịch vụ hỗ trợ khác; xác định rõ ràng vị trí, vai trò, chức năng của Hội đồng Bảo đảm chất lượng, được thể hiện trong cơ cấu tổ chức của Trường để tăng cường sự kết nối và trao đổi thông tin giữa các bên liên quan, nâng cao hiệu quả cơ chế phản hồi của các bên liên quan.

11. Xác định các giải pháp phù hợp để cải tiến chất lượng đào tạo tỷ lệ tốt nghiệp trước và đúng hạn... chú trọng hướng nghiệp và hợp tác với các cơ sở y tế để sinh viên ra trường có việc làm đúng với chuyên môn, phát triển hoạt động nghiên cứu khoa học, khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong sinh viên về quy trình thực hiện, số lượng, chất lượng và tính ứng dụng; khuyến khích sinh viên đăng kết quả trên báo khoa học; cần đối sánh với các CTĐT của các trường đại học

trong và ngoài nước về các chỉ số và nội dung các tiêu chí của Tiêu chuẩn 11; áp dụng quản trị theo nguyên lý và theo quy định và chu trình PDCA trong xây dựng, phát triển, thực hiện và cải tiến CTĐT cũng như phát triển đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý và hỗ trợ nghiên cứu, đào tạo, phát triển cơ sở vật chất, trang thiết bị để thực hiện tốt chuẩn đầu ra của CTĐT ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học.

Trên đây là những kiến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục với 11 nhóm giải pháp, Nhà trường cần nghiên cứu kỹ Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn đánh giá ngoài để xây dựng kế hoạch với những giải pháp cụ thể và triển khai thực hiện cải tiến chất lượng chương trình đào tạo Kỹ thuật xét nghiệm y học trình độ đại học của Nhà trường. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục (vào thời điểm 2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục), Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng chương trình đào tạo gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long theo quy định hiện hành./.